

Số: 80/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa:

- Nguyên đơn; Bà Nguyễn Thị H, Sinh năm 1995; Địa chỉ: Khu A, xã H, tỉnh Phú Thọ; Số căn cước: 025195009974; Cấp ngày: 12/02/2026; Nơi cấp: Bộ C.

- Bị đơn: Ông Lại Hoàng A, Sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản P, xã N, tỉnh Điện Biên; Số căn cước công dân: 025090005103; Cấp ngày: 26/4/2022; Nơi cấp: Cục C1 về TTXH- Bộ C.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Lại Hoàng A thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Lại Hoàng A thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung là cháu Lại Bảo N, sinh ngày 13/8/2014, cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cháu Lại Quàng M, sinh ngày 10/5/2016, cho ông Lại Hoàng A1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng không yêu cầu tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo Điều 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015, Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí; Mỗi bên đương sự phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000209 ngày 09/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên, trả lại cho bà H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Khu vực 1-Điện Biên;
- UBND xã Chân Mộng (Nơi đăng ký kết hôn);
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Kế toán (đề biết);
- Đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân